

TRƯỜNG TRUNG CẤP ASEAN
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC ASEAN

SỔ GỐC CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Chương trình đào tạo bồi dưỡng: Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản
Thời gian đào tạo, bồi dưỡng: từ ngày tháng năm 2024 đến ngày tháng năm 2024
Hội đồng thi: Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học ASEAN - Khóa thi ngày 08/06/2024
*Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 26/QĐ-TTNNTH, ngày 12 tháng 06 năm 2024 của
Trung tâm NN - TH ASEAN*

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỔ
1	BH Nướch Thiên Bình	2/10/1996	Quảng Nam	Nữ	Cơ Tu	C 00236953	3939/2024
2	Huỳnh Văn Cường	1/19/1997	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236954	3940/2024
3	Phan Thị Dung	12/7/2002	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236955	3941/2024
4	Nguyễn Phước Dũng	12/25/2000	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236956	3942/2024
5	Trương Ca Ra Duy	8/27/1993	Quảng Nam	Nam	Cơ tu	C 00236957	3943/2024
6	Trần Thị Hà	8/30/1973	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236958	3944/2024
7	Lê Hải	5/12/1977	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236959	3945/2024
8	Trần Thị Phúc Hậu	8/30/1992	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236960	3946/2024
9	Trần Hoàng Hậu	10/15/1981	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236961	3947/2024
10	Võ Thị Kim Hiền	2/23/1984	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236962	3948/2024
11	Lê Phước Huy	4/20/1999	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236963	3949/2024
12	Phạm Thị Hoàng Khanh	10/18/2003	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236964	3950/2024
13	Vĩnh Khoa	4/1/1992	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236965	3951/2024
14	ALăng Lia	5/16/1989	Quảng Nam	Nam	Cơ Tu	C 00236966	3952/2024
15	Hồ Thị Thanh Mai	6/24/2001	Quảng Nam	Nữ	Cadong	C 00236967	3953/2024

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỔ
16	Thái Thị Thanh Nguyệt	1/1/1985	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236968	3954/2024
17	Doãn Thị Nữ	4/1/1987	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236969	3955/2024
18	Rơ Ô Phú	6/12/1998	Gia Lai	Nam	Cơ Tu	C 00236970	3956/2024
19	Đinh Thị Phụng	2/24/2001	Quảng Nam	Nữ	Xê đăng	C 00236971	3957/2024
20	Phạm Chí Quốc	2/18/1998	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236972	3958/2024
21	Coor Thanh Sơn	4/24/1998	Quảng Nam	Nam	Cơ Tu	C 00236973	3959/2024
22	Nguyễn Châu Thoa	1/30/2000	Gia Lai	Nữ	Kinh	C 00236974	3960/2024
23	ALăng Tiên	9/14/1995	Quảng Nam	Nam	Cơ Tu	C 00236975	3961/2024
24	Phan Thị Thùy Trâm	6/23/1992	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236976	3962/2024
25	Đỗ Tấn Trung	7/1/1991	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00236977	3963/2024
26	Thái Thị Trúc Uyên	5/16/2001	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236978	3964/2024
27	Nguyễn Thị Vân	11/3/1983	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00236979	3965/2024

Danh sách ngày có:27 (thí sinh)